

Bản án số: 19/2023/HNGĐ-ST

Ngày 20/7/2023

“V/v Tranh chấp về thay đổi  
người trực tiếp nuôi con sau ly hôn”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q - TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thanh Tâm

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đinh Đức Thành

2. Bà Nguyễn Thị Vịnh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Nga - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đăng Viện - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023 tại Phòng xử án Toà án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 136/2023/TLST-HNGĐ ngày 14/12/2022 về việc: “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/6/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2023/QĐST-HNGĐ ngày 04/7/2023 giữa:

\* *Nguyên đơn:* chị Trần Thị Ph, sinh năm: 1989.

Nơi thường trú: khu Đình, phường C, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi ở hiện tại: khu Đồng Mát, phường T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Có mặt.

\* *Bị đơn:* anh Phạm Văn H, sinh năm: 1985.

Nơi thường trú: khu Đình, phường C, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trần Thị Ph trình bày:*

Chị Trần Thị Ph và anh Phạm Văn H kết hôn năm 2015, quá trình chung sống không hạnh Ph nên chị đã làm đơn xin ly hôn anh H. Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 58/2021/QĐST-HNGĐ ngày 06/4/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về con chung: anh Phạm Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Phạm Thành M, sinh ngày 15/02/2016 đến khi 18 tuổi; chị Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tại thời điểm ly hôn, chị Ph bị anh H đánh đập, gây áp lực trong cuộc sống và còn tranh chấp về con chung nên chị đồng ý thỏa thuận anh H trực tiếp nuôi con để nhanh chóng ly hôn, ổn định cuộc sống. Tuy nhiên, từ sau khi ly hôn anh H không trực tiếp nuôi con, không thăm nom hay cấp dưỡng nuôi con; chị Ph là người trực tiếp nuôi dưỡng, đón con chung về sống tại khu Đồng Mát, phường T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Chị trông nom, nuôi dưỡng và giáo dục, chăm sóc con phát triển toàn diện mọi mặt. Chị kinh doanh tự do thu nhập khoảng 20 triệu/tháng, có nhà ở khang trang, tiện nghi sinh hoạt đầy đủ, có nhiều thời gian chăm sóc con, chị cũng đã đăng ký

cho con học tại trường Tiểu học và Trung học cơ sở, Trung học phổ thông Yên Hưng tốt nhất ở thị xã Q. Nay để thuận tiện cho việc hoàn thiện các giấy tờ cần thiết để đăng ký cho con có điều kiện đi học ở trường thì phải chuyển hộ khẩu cho con về với chị. Cháu Nguyễn Thành M cũng mong muốn được sống cùng chị và càng lớn cháu càng cần được sự quan tâm, chăm sóc của mẹ để phát triển toàn diện hơn. Chị đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con chung Phạm Thành M, sinh ngày 15/02/2016 từ anh Phạm Văn H thành chị là người trực tiếp nuôi dưỡng; chị Ph không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Kèm theo đơn khởi kiện, nguyên đơn nộp đơn xin xác nhận năm 2022 (không đề ngày, tháng) gửi tập thể hộ dân sinh sống tại khu Đồng Mát, phường T, thị xã Q; Xác nhận của giáo viên chủ nhiệm lớp 1A2 Trường tiểu học Yên Hưng và Trường khu Đồng Mát xác nhận trình bày của chị Ph về việc nuôi dưỡng, chăm sóc con là đúng.

Biên bản lấy lời khai tại Tòa án thể hiện: cháu Phạm Thành M muốn ở cùng chị Trần Thị Ph vì chị Ph có điều kiện chăm sóc, bố cháu không quan tâm đến mẹ con cháu.

Quá trình giải quyết vụ án, anh H không đến Tòa án làm việc, không có quan điểm về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Biên bản xác M tại khu Đình, phường C, thị xã Q thể hiện: anh Phạm Văn H, sinh năm 1985 có đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện đang ở khu Đình, phường C, thị xã Q. Anh H có vợ là chị Trần Thị Ph, sinh năm 1989 trước đây cũng sống tại khu Đình nhưng đã ly hôn. Sau khi ly hôn, anh H không nuôi con, không có điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con vì đi làm suốt ngày; bố mẹ anh H đã chết vì vậy không có ai để anh H có thể gửi con đi làm. Thực tế, từ sau khi ly hôn con anh H ở với mẹ nên để cho chị Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung để cháu bé được phát triển tốt hơn.

Xác M tại khu Đồng Mát, phường T, thị xã Q thể hiện: cháu Phạm Thành M là con chung của chị Ph và anh H, anh chị đã ly hôn năm 2021, từ khi 2 người ly hôn đến nay cháu M ở với chị Ph và được chăm sóc, học hành chu đáo.

Xác M tại Trường Tiểu học, THCS, THPT Yên Hưng thể hiện: cháu Phạm Thành M là học sinh lớp 1A2 của Trường, hiện cháu đang ở cùng mẹ là Trần Thị Ph tại khu Đồng Mát, phường T, thị xã Q. Quá trình học tập tại trường, cháu khỏe mạnh, thông minh, ngoan ngoãn và nghe lời cô giáo. Thời gian học tập tại trường mọi chi phí, sinh hoạt đều do mẹ cháu chi trả, nhà trường chưa từng thấy anh H quan tâm đến cháu M và cũng chưa gặp anh H lần nào.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q phát biểu quan điểm việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử cũng như việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn; Bị đơn vắng mặt cũng đã được thực hiện tổng đạt, niêm yết đầy đủ, đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giao con chung cho chị Trần Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên.

Chị Trần Thị Ph không tranh luận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng.

[1.1] Nguyên đơn khởi kiện về việc “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*” đối với bị đơn có nơi cư trú tại khu Đình, phường C, thị xã Q; Do đó, thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh theo quy định tại khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về việc vắng mặt đương sự: anh Phạm Văn H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, việc xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự không ảnh hưởng đến tính khách quan khi giải quyết vụ án.

[1.3] Về thủ tục bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Nguyên đơn gửi tới Tòa án Đơn yêu cầu Luật sư ngày 20/8/2022 của chị Trần Thị Ph và Thẻ luật sư Luân Thị Nương (Bản sao). Tòa án đã thông báo để Luật sư Luân Thị Nương được biết và thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình nhưng Luật sư không đến Tòa án làm thủ tục đăng ký người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn; do đó, nguyên đơn tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

[2] Về nội dung vụ án, xét yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy:

Kể từ sau khi vợ chồng ly hôn, anh H không trực tiếp nuôi dưỡng con chung theo sự thỏa thuận của các đương sự, chị Ph là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung; Quá trình nuôi dưỡng, con chung phát triển đầy đủ về mặt thể chất, tinh thần và có nguyện vọng được ở với chị Ph.

Về phía bị đơn, quá trình giải quyết vụ án, anh H không có quan điểm phản đối yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của nguyên đơn; không trực tiếp nuôi dưỡng con theo thỏa thuận tại Tòa án. Do đó, để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con trẻ, yêu cầu của nguyên đơn phù hợp với nguyện vọng của cháu Phạm Thành M, cần giao con chung cho chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị Trần Thị Ph không yêu cầu anh Phạm Văn H cấp dưỡng nuôi con chung, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Xét ý kiến của kiểm sát viên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Ph được chấp nhận nên anh Phạm Văn H phải chịu án dân sự sơ thẩm; tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm được trả lại chị Trần Thị Ph theo quy định pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Chị Trần Thị Ph và anh Phạm Văn H có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; 227; 228 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 81; Điều 82, Điều 83 và khoản 1, điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - chị Trần Thị Ph.

Giao con chung Phạm Thành M, sinh ngày 15/02/2016 cho chị Trần Thị Ph nuôi dưỡng đến khi thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị Trần Thị Ph không yêu cầu anh Phạm Văn H cấp dưỡng nuôi con chung, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: anh Phạm Văn H phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại chị Trần Thị Ph 300.000đ đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010153 ngày 13/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn, báo quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND, CCTHADS Tx.Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thanh Tâm**

